CTCP Phục vụ mặt đất Sài Gòn (HSX: SGN)

FireAnt

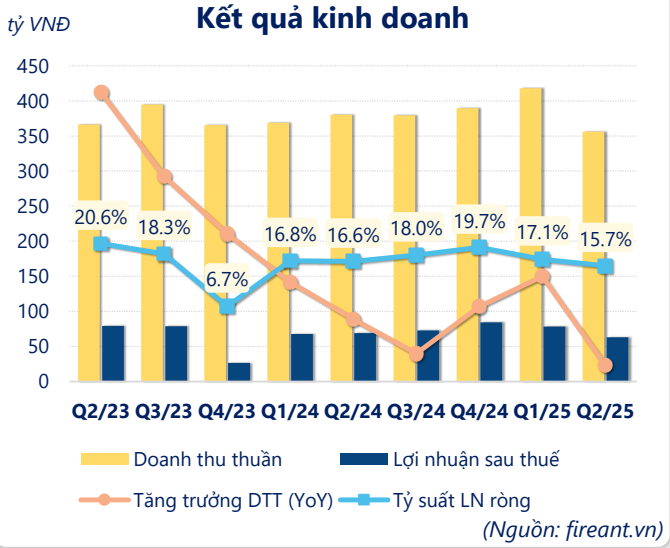
Ngày 30/06/2025	63,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.9%	**-23.5%**	**-23.0%**

ROE — Q2/25: **23.5%** | +/- YoY: ▲ 0.7%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	356 tỷ VNĐ	▼ 62.0 ▼ 14.8%	▼ 24.0 ▼ 6.3%
LN gộp	113 tỷ VNĐ	▼ 25.0 ▼ 18.4%	▼ 12.0 ▼ 9.9%
LN thuần	80.9 tỷ VNĐ	▼ 17.0 ▼ 17.4%	▼ 5.30 ▼ 6.2%
LN sau thuế	63.3 tỷ VNĐ	▼ 15.0 ▼ 19.2%	▼ 5.80 ▼ 8.5%

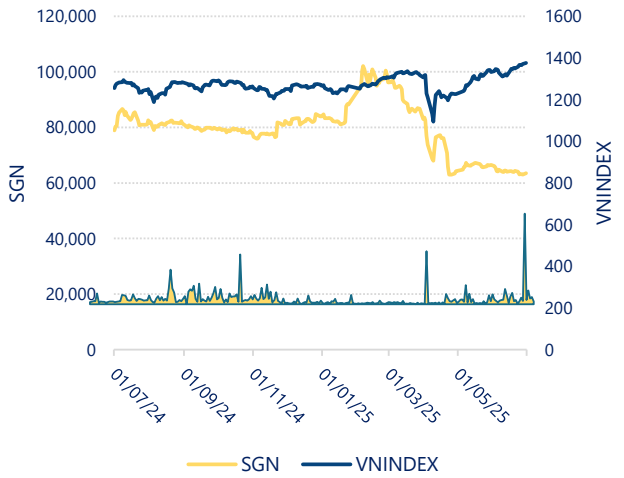
	6T 2025	YoY
DT thuần	774 tỷ VNĐ	▲ 25.0 ▲ 3.3%
LN gộp	251 tỷ VNĐ	▲ 9.00 ▲ 3.5%
LN thuần	179 tỷ VNĐ	▲ 9.00 ▲ 5.2%
LN sau thuế	142 tỷ VNĐ	▲ 5.00 ▲ 3.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

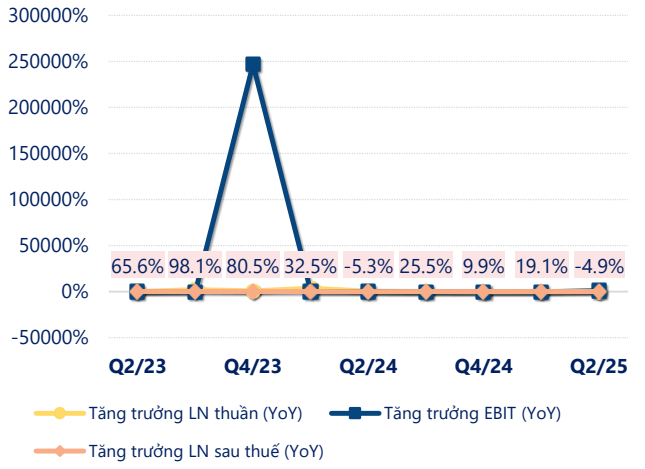


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Phục vụ mặt đất Sài Gòn (HSX: SGN)

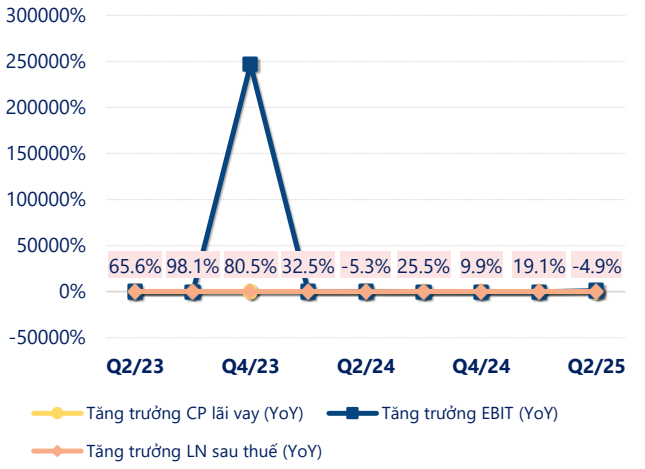
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



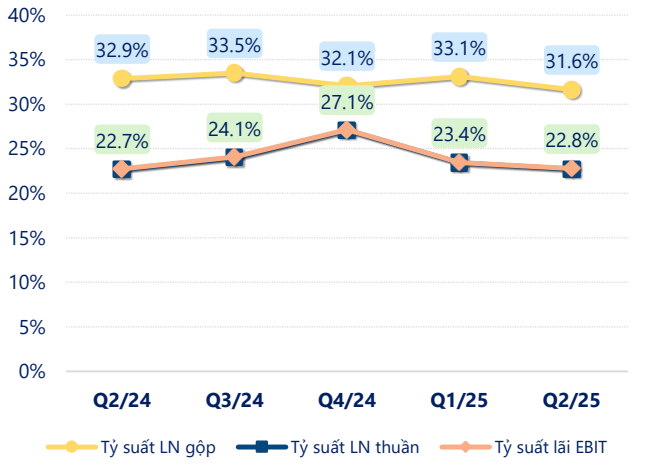
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



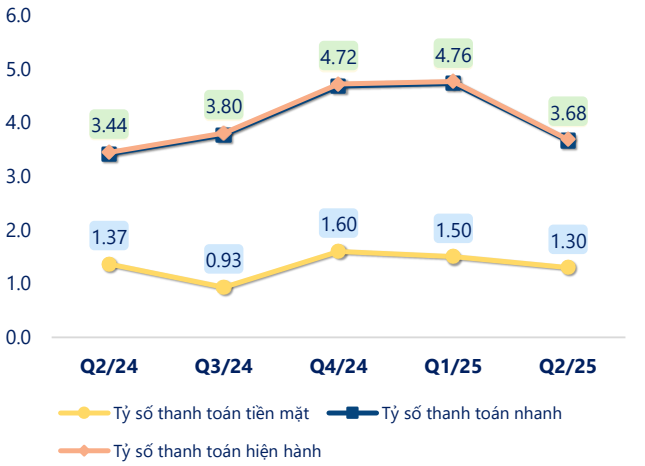
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



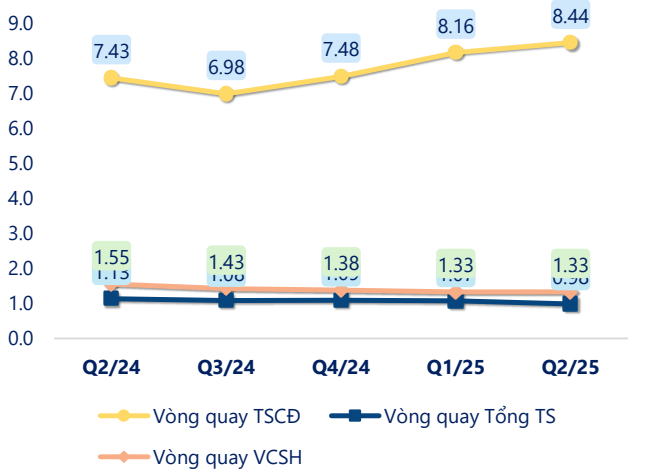
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



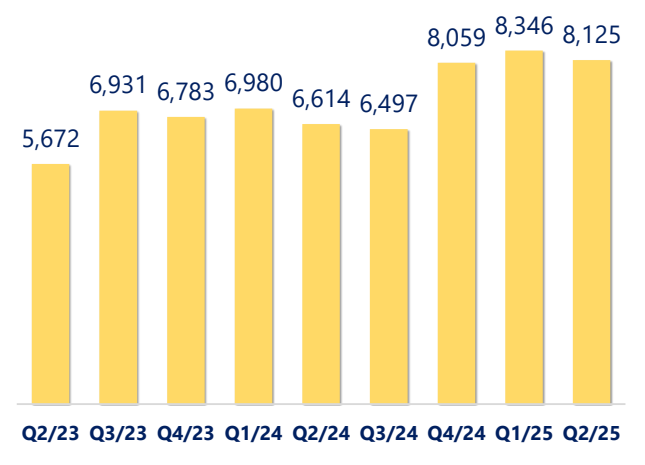
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

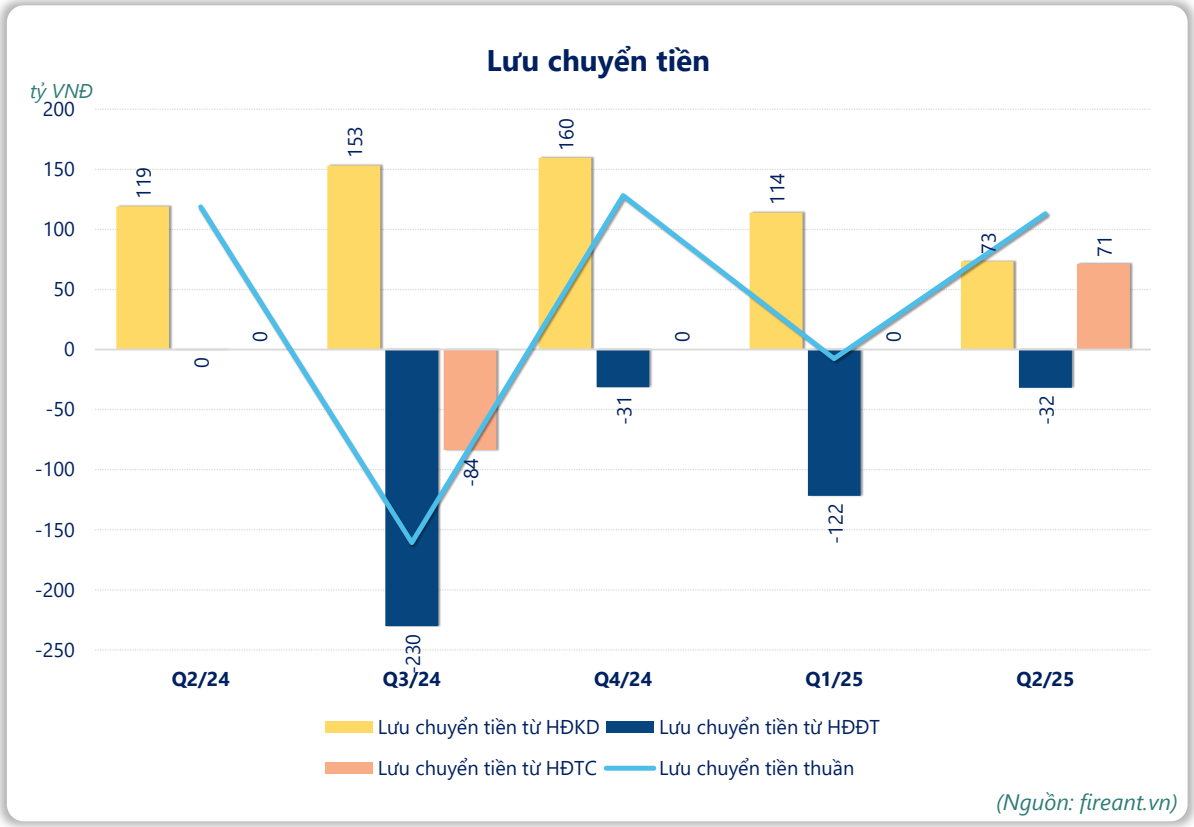


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Phục vụ mặt đất Sài Gòn (HSX: SGN)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**356**	**380**	**-6.3%**	**774**	**749**	**3.3%**
Giá vốn hàng bán	243	255	-4.6%	523	507	3.3%
Lợi nhuận gộp	113	125	-9.9%	251	242	3.5%
Doanh thu HĐTC	18.9	12.4	52.8%	30.4	25.4	19.9%
Chi phí TC	0.39	0.50	-21.5%	1.50	0.53	182%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**50.3**	**50.6**	**-0.6%**	**101**	**97.4**	**3.8%**
LN thuần từ HĐKD	80.9	86.2	-6.2%	179	170	5.2%
Lợi nhuận khác	**0.17**	**0.23**	**-28.0%**	**0.24**	**1.06**	**-77.4%**
LN trước thuế	81.0	86.5	-6.3%	179	171	4.7%
Lợi nhuận sau thuế	**63.3**	**69.1**	**-8.5%**	**142**	**137**	**3.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**55.8**	**63.2**	**-11.7%**	**127**	**125**	**1.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)